

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **92/2021/HS-PT**

Ngày: 15 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông **Võ Minh Diệp**

Các Thẩm phán: ông **Trần Mạnh Dũng**

ông **Nguyễn Thành Trung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hứa Tấn Chính** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: bà **Lê Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **23/2021/HS-PT** ngày 28 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **22/2020/HS-ST** ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc L** (tên gọi khác: L sự kiện), sinh năm 1985 tại huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: nhân viên quảng cáo; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H (Nguyễn Văn H) và bà Phạm Thị T; vợ là Nguyễn Thị Á và có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2018, bị Công an thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06 tháng 4 năm 2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07/6/2020, anh gọi điện thoại mời bị cáo đến dự tiệc sinh nhật vào tối cùng ngày tại thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam nhưng bị cáo Nguyễn Ngọc L không tham gia được vì lý do cá nhân. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo nghĩ tiệc sinh nhật của anh Tú sẽ còn nhiều người chơi nên đã chủ động liên hệ với một người tên T (chưa xác định được lai lịch) hỏi mua ma túy để đem đến nơi T đang sinh nhật

cùng sử dụng. T nói với bị cáo là đang ở xã Trà Đông, huyện Bắc Trà My và có sẵn đồ chơi (tức là ma túy). Bị cáo trao đổi, thống nhất mua 13 viên thuốc lắc với giá 5.000.000 đồng và 03 chাম hàng khay với giá 4.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH150i màu trắng, biển số 43C1-21952 đi từ huyện Tiên Phước đến xã Trà Đông, huyện Bắc Trà My để gặp Th. Khi đến khu vực xã Trà Đông, bị cáo thấy T đang điều khiển xe chạy theo hướng ngược lại thì T bảo bị cáo dừng xe, mở sẵn cốp và T quay xe chạy lại sát vị trí bị cáo đang đứng, ném vào cốp xe của bị cáo 01 túi nylon không màu, có khóa nhựa, bên trong chứa 12 viên thuốc lắc dạng viên nén màu cam, hình hộp chữ nhật; 01 viên thuốc lắc dạng viên nén màu hồng đậm, hình hộp có đáy hình vuông và 03 gói nylon được hàn kín các mép, chứa các chất rắn tinh thể màu trắng. Bị cáo đưa T số tiền 9.000.000 đồng rồi T chạy xe vào hướng xã Trà Đông. Bị cáo kiểm tra lại số lượng ma túy vừa mua rồi để lại trong cốp xe và điều khiển xe về hướng huyện Tiên Phước. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ngồi trên cầu Suối Rôn, thuộc thôn Dương Trung, xã Trà Dương, huyện Bắc Trà My để chuẩn bị gọi điện cho Nguyễn Vĩnh T thì bị tổ công tác Công an xã Trà Dương, huyện Bắc Trà My đến yêu cầu kiểm tra. Khi đang kiểm tra cốp xe thì bị cáo Linh bất ngờ bỏ chạy thoát. Tổ công tác Công an xã Trà Dương phối hợp với Công an huyện Bắc Trà My tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc, tạm giữ, niêm phong và chuyển toàn bộ tang vật đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My để giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 11/6/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc L đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My đầu thú.

Tại Kết luận giám định số 68/PC09 ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: 12 viên nén màu cam (ký hiệu A1) là ma túy, loại MDMA có tổng khối lượng là 4,473 gam; 01 viên nén màu hồng (mẫu ký hiệu A2) là ma túy, loại MDMA có khối lượng là 0,415 gam; 03 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (mẫu ký hiệu A3, A4, A5) là ma túy, loại Ketamine có khối lượng 1,514 gam.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2020/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc L** phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc L 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 30/12/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ

luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án hình sự sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 07/6/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc L có hành vi tàng trữ trái phép 12 viên nén màu cam, là ma túy, loại MDMA có khối lượng là 4,473 gam; 01 viên nén màu hồng, là ma túy, loại MDMA có khối lượng là 0,415 gam; 03 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, là ma túy, loại Ketamine có khối lượng 1,514 gam (MDMA là 4,888g và Ketamine là 1,514g). Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 05 năm tù là có căn cứ pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc L, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc L 05 (năm) năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam, ngày 06 tháng 4 năm 2021.

2. Bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu **200.000** đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 15/4/2021).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Minh Diệp